

Số: /QĐ-STC

Bắc Ninh, ngày tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn
2021-2025 của Sở Tài chính Bắc Ninh**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH BẮC NINH

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính về Quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Ninh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Theo đề nghị của Chánh thanh tra Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025 của Sở Tài chính Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài chính chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Thoại

CHƯƠNG TRÌNH

**Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025
của Sở Tài chính Bắc Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-STC ngày /9/2022
của Sở Tài chính Bắc Ninh)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022

1. Mục tiêu

Mục tiêu của Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là THPTK, CLP) giai đoạn 2021-2025 nhằm đẩy mạnh công tác THPTK, CLP trong mọi lĩnh vực công tác của Sở Tài chính, tạo bước đột phá quan trọng trong tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý sử dụng các nguồn lực tài chính từ NSNN, góp phần thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần tạo nguồn lực để phòng, chống và khắc phục hậu quả của dịch bệnh nhất là dịch bệnh Covid, đảm bảo ổn định đời sống.

2. Yêu cầu

a) THPTK, CLP phải gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu, chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 của tỉnh Bắc Ninh.

b) THPTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, xác định THPTK, CLP là nhiệm vụ trọng tâm của ngành tài chính gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các ngành, lĩnh vực.

c) THPTK, CLP phải được gắn với các hoạt động phòng, chống tham nhũng, kiểm tra, cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

d) THPTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi với sự tham gia của tất cả công chức, viên chức và người lao động.

đ) THPTK, CLP phải đảm bảo thực chất, có kết quả cụ thể, gắn với việc đánh giá, kiểm tra theo quy định.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

a) Thực hiện kỷ cương quản lý tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu, kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách nhà nước (kể cả chi đầu tư và chi thường xuyên); Tiếp tục cơ cấu chi ngân sách nhà nước, giảm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng đầu tư phát triển;

b) Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội;

c) Tham mưu tăng cường huy động các nguồn lực ngoài ngân sách cho đầu tư phát triển; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản thông qua công tác thanh tra, kiểm tra và thông qua thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án đầu tư hoàn thành.

d) Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những loại tài sản trong danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đẩy mạnh việc đấu thầu qua mạng.

đ) Tiếp tục tham mưu đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP; Chương trình tổng thể của Chính phủ và UBND tỉnh về THTK, CLP nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP.

g) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Thực hiện tham mưu đẩy mạnh quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) đối với các đơn vị dự toán sử dụng ngân sách Nhà nước để tạo nguồn cải cách tiền lương (mức tiết kiệm cụ thể hàng năm theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tài chính). Trong điều hành, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục triệt để tiết giảm các nhiệm vụ chi không thực sự cấp bách như: đoàn ra, đoàn vào, khánh tiết, hội thảo, hội nghị...

Không bố trí chi thường xuyên đối với các nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, trừ lĩnh vực quốc phòng, an ninh thực hiện theo Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

- Phối hợp với các cấp cách ngành tham mưu tiết kiệm trong các lĩnh vực:

+ Quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện.

+ Quản lý sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Tập trung NSNN ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm cho một số cơ sở giáo dục đào tạo công lập. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa nhằm thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước đầu tư cho giáo dục, đào tạo, phát triển nhân lực chất lượng cao.

+ Quản lý sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho sự nghiệp y tế. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động tổng thể các nguồn lực cho đầu tư phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế tuyến cơ sở. Từng bước chuyển chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp trực tiếp cho cơ sở khám, chữa bệnh sang hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế gắn với lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế.

b) Tham mưu đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phối hợp triển khai việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành, các cấp tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật để vốn đầu tư công thực sự đóng vai trò dẫn dắt, thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội.

b) Không thực hiện việc đề xuất, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư khi dự án chưa cân đối được nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công.

c) Thực hiện nghiêm túc Kết luận số 305-KL/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư công, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh về Thực hiện Kết luận số 305-KL/TU ngày 30/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Ninh; Kết luận số 351-KL/TU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, rà soát việc phân bổ vốn cho các dự án phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân. Kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả;

Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình mục tiêu

Phối hợp tham mưu UBND tỉnh trong việc lập dự toán kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia và các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025 phù hợp với mục tiêu hướng dẫn của các Bộ, cơ quan trung ương được giao quản lý chương trình mục tiêu quốc gia.

Việc bố trí kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia theo khả năng cân đối của ngân sách nhà nước và tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công. Quản lý và sử dụng vốn theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát sắp xếp lại tài sản công đặc biệt là đối với các cơ sở nhà đất bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; xử lý nghiêm các sai phạm.

c) Phối hợp với các cơ quan đơn vị quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo các yêu cầu quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiến nghị chấm dứt việc sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

d) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những loại tài sản trong danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Trong thành lập các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

a) Tham mưu tăng cường công tác quản lý tài chính các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo quy định tại Nghị quyết số 792/NQ-UBTVQH14 ngày 22/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ để đảm bảo phù hợp quy định pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt

động của các quỹ tài chính nhà nước, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nguồn lực tài chính của tỉnh.

b) Phối hợp rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước để trình các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nhằm bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tế và hệ thống pháp luật.

c) Đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

b) Tập trung thực hiện các mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin. Tập trung các giải pháp đẩy nhanh tiến độ gắn với giám sát chặt chẽ việc xác định giá trị quyền sử dụng đất, tài sản cố định, thương hiệu và giá trị truyền thống của doanh nghiệp cổ phần hóa.

c) Nâng cao trách nhiệm của người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong việc yêu cầu doanh nghiệp phân phối và nộp ngân sách nhà nước phân lợi nhuận, cô tức được chia tương ứng với phần vốn nhà nước.

d) Rà soát, xử lý các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kiểm điểm và xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với tập thể, cá nhân, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp làm thất thoát, lãng phí vốn, tài sản nhà nước.

7. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động.

a) Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc. Duy trì Hệ thống văn bản điện tử đáp ứng việc tiếp nhận quản lý, xử lý văn bản đi đến của Sở hoàn toàn qua mạng; nâng cao chất lượng các dịch vụ công trực tuyến, minh bạch trong cung cấp đầy đủ thông tin về quy

trình, thủ tục hành chính, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3,4, các thông tin quản lý, điều hành lĩnh vực tài chính- ngân sách... của Sở.

d) Đổi mới, nâng cao hơn nữa trách nhiệm, tinh thần, thái độ và chất lượng phục vụ nhân dân; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động có năng lực phẩm chất đạo đức trong thực thi công vụ. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 27/09/2016 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỉ luật, kỉ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tỉnh Bắc Ninh; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 17/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án văn hóa công vụ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP

Căn cứ chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở Tài chính, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở, trong phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm giai đoạn 2021-2025, là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua khen thưởng và bổ nhiệm công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức, triển khai Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

a) Đổi mới các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP thông qua các hội nghị quán triệt, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, trên Trang Web của Sở nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP đối với đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

b) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí.

3. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó tập trung một số lĩnh vực sau:

a) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính ngân sách. Phối hợp với ngành thuế cơ cấu nguồn thu đảm bảo theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh.

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng dự toán hàng năm theo đúng quy định của Luật NSNN phù hợp và các văn bản hướng dẫn. Triển khai phân bổ, điều hành, quản lý dự toán chi ngân sách ngay từ đầu năm trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, các đơn vị có liên quan tham mưu hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định của Luật Đầu tư

công số 39/2019/QH14 và các Nghị định hướng dẫn Luật, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu tư công.

Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định. Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình đầu tư công; chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

c) Phối hợp với các Sở, ngành tham mưu UBND tỉnh triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Tiếp tục triển khai đồng bộ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát sắp xếp lại tài sản công đặc biệt là đối với các cơ sở nhà đất bảo đảm tài sản công sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những loại tài sản trong danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

e) Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ tài chính nhà nước ngoài NSNN; đảm bảo tính công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

g) Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị thực hiện giám sát theo các nội dung, tiêu chí giám sát, đánh giá quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP, Thông tư số 200/2015/TT-BTC, Thông tư số 77/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC, kịp thời báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

4. Đẩy mạnh thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Các phòng, đơn vị thuộc Sở tăng cường thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, giám sát THTK, CLP;

b) Người đứng đầu và Trưởng các đơn vị phải thực hiện công khai theo đúng quy định của Luật THTK, CLP và các Luật chuyên ngành; trong đó, chú trọng thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định pháp luật;

c) Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong cơ quan, đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP;

d) Thực hiện công khai các hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí tại các đơn vị.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Đẩy mạnh công tác kiểm tra việc xây dựng và thực hiện chương trình THTK, CLP; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và việc triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP giai đoạn 2021-2025 và hàng năm của Tỉnh.

b) Kiểm tra thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến THTK, CLP trong phạm vi quản lý, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Quản lý tài chính ngân sách, tài chính đầu tư, quản lý sử dụng tài sản công...

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, Thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị Giám đốc Sở, cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; Gắn THTK, CLP với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THTK, CLP

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị gắn với THTK, CLP trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và đẩy mạnh hoạt động của mạng thông tin điện tử hành chính cơ quan, đơn vị trên Internet;

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các khâu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cắt giảm thời gian, chi phí và tăng tính công khai, minh bạch khi thực hiện thủ tục hành chính. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp;

Đổi mới phương thức, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân. Xử lý dứt điểm các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính và cập nhật, công khai kết quả tiếp nhận, xử lý kiến nghị trên trang Website của Sở.

b) Các phòng, đơn vị thuộc Sở, triển khai có hiệu quả pháp luật THTK, CLP gắn với công tác phòng, chống tham nhũng;

c) Nâng cao công tác phối hợp giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở; phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể để thực hiện có hiệu quả công tác THTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chương trình này, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP gắn với nhiệm vụ chuyên môn; xác định rõ

nhệm vụ trọng tâm, những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Thanh tra Sở chủ trì phối hợp với các phòng liên quan thuộc Sở có trách nhiệm:

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện hoàn thành Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021-2025 với các mục tiêu đã đặt ra.

- Thực hiện kiểm tra công tác thực hiện Chương trình này đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (lồng ghép trong các đợt kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ).

- Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021-2025 theo quy định.

Trên đây là Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở Tài chính Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025, yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc tổ chức thực hiện./.
